

QUY ĐỊNH

KIỂM TRA AT-VSLĐ-PCCN - 5S

I. MỤC ĐÍCH:

- Nhằm duy trì tốt hệ thống trách nhiệm xã hội theo tiêu chuẩn SA 8000:2001.
- Nhằm tạo tác phong công nghiệp và thể hiện văn hoá Công ty ; nâng cao nhận thức , ý thức chấp hành của các đơn vị, cá nhân trong việc chấp hành các Quy định về AT-VSLĐ-PCCN.
- Nhằm đảm bảo an toàn cho người lao động và máy móc thiết bị trong quá trình sản xuất, ngăn ngừa tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp, phòng chống cháy nổ, cải thiện điều kiện lao động, môi trường lao động, bảo vệ sức khỏe cho người lao động.

II. YÊU CẦU :

- Tổ chức công tác kiểm tra khoa học.
- Khách quan, cụ thể trong công tác đánh giá, phản ánh đúng kết quả kiểm tra.

III. PHẠM VI ÁP DỤNG:

Tất cả các đơn vị trong Công ty , tại cơ sở 1 và cơ sở 2.

IV. PHƯƠNG THỨC KIỂM TRA :

4.1. Thành phần kiểm tra:

- 2 nhân sự chuyên trách: + CB BHLĐ - B.HCNS
+ CB PCCC - P.HCNS/Phòng BV
- 6 nhân sự bán chuyên trách:
 - + Chủ Tịch Công Đoàn Công Ty
 - + Bí thư Đoàn TN
 - + 4 CB ATLĐ của các Ngành sản xuất

4.2. Phương thức kiểm tra:

- Thành phần Đoàn kiểm tra gồm bộ phận chuyên trách kết hợp với một nhân sự bán chuyên trách và đại diện đơn vị.
- Kiểm tra theo kế hoạch : đơn vị được kiểm tra đột xuất chỉ báo cho các thành viên tham gia trước giờ kiểm tra.
- Kiểm tra đột xuất : do các CB chuyên trách thực hiện thường xuyên hàng ngày
- Đoàn kiểm tra sử dụng máy ảnh và biên bản ghi nhận các điểm vi phạm làm căn cứ xử lý. Sau kiểm tra báo cáo và đề xuất xử lý theo quy định.
- Các vi phạm ghi nhận trong các lần kiểm tra đột xuất hay theo kế hoạch vẫn áp dụng xử lý phạt theo quy định này.
- Trong thời gian đơn vị thực hiện khắc phục vi phạm (theo đề xuất của đơn vị) thì đoàn kiểm tra không ghi nhận đề xuất xử lý nữa. Quá thời hạn khắc phục mà vẫn chưa khắc phục xong , Đoàn kiểm tra ghi nhận và đề xuất xử lý lần 2. Mức xử lý lần 2 gấp 2 lần vi phạm lần 1

V. CHẾ ĐỘ KHEN THƯỞNG, XỬ LÝ:

5.1. Khen thưởng:

- Đề khuyến khích cho các đơn vị trực thuộc Công ty thực hiện tốt qui định kiểm tra nên hàng quý sẽ tổ chức xét thưởng vào ngày 5 tháng đầu của quý tiếp theo.
- Đề xuất thưởng dựa vào các tiêu chuẩn sau:
 - + Trong quý không có trường hợp vi phạm bị Công ty xử lý

- + Đơn vị có sáng tạo trong việc tổ chức sắp xếp mặt bằng, khắc phục và cải thiện tốt hơn tháng trước.
- + Đơn vị trong quý có vi phạm (trong tháng đầu quý) do điều kiện mặt bằng, nhà xưởng không được thuận lợi nhưng đã có nhiều cải tiến, chuyển biến tốt trong các tháng sau (cùng một quý) thì vẫn được xét thưởng
- + Các đơn vị có thực hiện nghiêm chế độ báo cáo tình hình công tác kiểm tra AT – VSLĐ – PCCC – 5S hàng quý gửi về Phong NS trước ngày 7 tháng đầu quý sau để có cơ sở đoàn kiểm tra đánh giá, báo cáo TGD và xét thưởng cuối quý
- Mức thưởng : từ 1.000.000 đ - 3.000.000 đ/ đơn vị
- Nguồn chi thưởng : từ quỹ lương Công ty.

5.2. Xử lý trách nhiệm :

5.2.1 : Đối với các đơn vị và cá nhân được kiểm tra :

- Căn cứ vào hình ảnh, biên bản ghi nhận và các mức vi phạm để xử lý đơn vị.
 - Đối tượng xử lý:
 - + Cá nhân trực tiếp vi phạm.
 - + Cán bộ quản lý liên đới trách nhiệm
 - + Đơn vị vi phạm : Trong quá trình kiểm tra , nếu có bộ phận vi phạm , Công ty sẽ xử lý hành chánh và thu hồi quỹ thu nhập đơn vị trực thuộc Công ty quản lý đơn vị vi phạm . Việc xử lý các đơn vị trực thuộc do Trưởng đơn vị quyết định , căn cứ vào trách nhiệm cá nhân và các quy định của nội bộ đơn vị. Kết quả xử lý phải thông tin cho Phong NS để theo dõi, kiểm tra.
- Ví dụ: nếu Đoàn kiểm tra phát hiện vi phạm tại PX thì Công ty xử lý Ngành ; còn việc xử lý trong nội bộ do GD Ngành quyết định

- Mức xử lý :

v Đối với cá nhân:

- Các nội dung 24, 25 khi các cá nhân vi phạm áp dụng mức xử lý trách nhiệm vật chất 100.000đ/ người.
- Nội dung 3 : Trường hợp cá nhân tự ý vận hành máy khi chưa được huấn luyện hoặc không được sự phân công của đơn vị sẽ xử lý trách nhiệm vật chất 500.000đ/ lần vi phạm.
- Tiền xử lý vi phạm được trừ vào tiền thưởng cuối năm của các cá nhân vi phạm
- Trường hợp CBCNV vi phạm nhiều lần thì cộng dồn để trừ thưởng cuối năm, nhưng mức trừ không quá tiền thưởng cuối năm.

v Đối với đơn vị :

- Nội dung phương tiện bảo vệ cá nhân : áp dụng xử lý đơn vị khi vi phạm một trong hai nội dung trên nếu có số lượng công nhân vi phạm 1 nội dung từ 5 người trở lên tại cùng thời điểm. Mức phạt 500.000 đ/lần vi phạm
- Các tiêu chuẩn khác áp dụng mức xử lý đơn vị theo quy định với 3 mức 500.000đ - 1.000.000đ - 1.500.000đ
- Đối với đơn vị được khoán quỹ thu nhập : Công ty thu hồi quỹ thu nhập của đơn vị trong tháng số tiền xử lý vi phạm . Trường hợp đơn vị xác định được trách nhiệm cá nhân vi phạm, đơn vị sẽ khấu trừ số tiền xử lý vật chất vào thưởng cuối năm của cá nhân đó
- Đối với đơn vị chưa được khoán quỹ thu nhập : số tiền xử lý được trừ vào tiền thưởng của đơn vị (nếu có) hoặc trừ vào tiền thưởng cuối năm của các cá nhân liên quan theo mức do Trưởng đơn vị quyết định và thông tin cho Phong NS .
- Trường hợp đơn vị nào tháng sau vẫn còn vi phạm lỗi của tháng trước trong cùng một quý (vi phạm 2 lần chung một lỗi) thì nâng mức xử lý lên gấp đôi để các đơn vị lưu ý tổ chức khắc phục

5.2.2: Đối với thành viên trong Đoàn kiểm tra :

- Căn cứ theo lịch kiểm tra đã thông báo trước, nếu thành viên trong Đoàn kiểm tra vắng mặt không báo trước : Áp dụng hình thức xử lý nhắc nhở và trừ vào khoản tiền bồi dưỡng công tác kiểm tra 20.000đ/lần

- Áp dụng mức bồi dưỡng cho các thành viên tham gia kiểm tra không chuyên trách 20.000đồng/lượt chi từ quỹ lương Công ty.

VI. NỘI DUNG KIỂM TRA VÀ MỨC XỬ LÝ :

TT	NỘI DUNG VI PHẠM	MỨC XỬ LÝ	ĐỐI TƯỢNG ÁP DỤNG
AN TOÀN LAO ĐỘNG – AN TOÀN ĐIỆN			
1	Máy móc, thiết bị, máng đèn bám nhiều bụi, dầu nhớt, làm ảnh hưởng chất lượng sản phẩm. Các bóng đèn chập chờn không sáng rõ.	500.000 đ	Các đơn vị
2	Xe đẩy hàng : xếp không ngay ngắn; chiếm lối đi; để khu vực cấm hoặc không bao che sản phẩm.	500.000 đ	Các đơn vị
3	Tự ý vận hành máy khi chưa được huấn luyện về an toàn, chưa có sự phân công hoặc tự thay đổi thao tác vận hành máy.	500.000 đ	Cá nhân
4	Những vật liệu sắc nhọn để trên lối đi dễ gây tai nạn lao động	500.000 đ	Các đơn vị
5	Không tiết kiệm điện khi không có người làm việc. Lãng phí năng lượng (điện, hơi, gió)	1.000.000 đ	Các đơn vị
6	Đường dây điện, tủ điện, taplo, công tắc, cầu dao, cầu chì: không có nắp bao che hoặc không tháo bỏ khi không sử dụng.	1.000.000 đ	Các đơn vị
7	Không có hoặc thiếu nội quy, quy trình vận hành thiết bị treo nơi làm việc.	1.000.000 đ	Các Ngành
8	Dây điện dẫn đến các thiết bị điện; cố định hoặc di động không chắc chắn hoặc các mối nối không đảm bảo an toàn.	1.000.000 đ	Các đơn vị
9	Các tủ điện bụi bám nhiều phía trong tủ dễ dẫn đến hiện tượng chập điện.	1.000.000 đ	Các đơn vị
10	Không che chắn vùng nguy hiểm tại các vị trí như : dây curoa, máy mài, ...	1.500.000 đ	Các đơn vị
11	Không sử dụng hoặc vô hiệu hoá các bộ phận an toàn của máy móc, thiết bị.	1.500.000 đ	Các Ngành
12	Đơn vị có xảy ra tai nạn lao động hoặc có vụ cháy nhưng đơn vị không báo về B.NS, P. BV chậm nhất sau 01 ngày làm việc kể từ khi xảy ra sự cố.	1.500.000 đ	Các đơn vị
AN TOÀN PHÒNG CHÁY			
13	Phương tiện dụng cụ PCCC: bị che lấp không thuận tiện sử dụng khi cần thiết, không được bảo quản tốt (để ngã nghiêng bụi bám nhiều....), bình chữa cháy mất chốt an toàn hoặc hư loa mà không sửa chữa hoặc không báo P.BV sửa chữa.	500.000 đ	Các Ngành
14	Để các chất cháy dưới các taplo, ổ cắm điện hoặc tủ điện (khoảng cách an toàn từ 0.5m □ 1m)	1.000.000 đ	Các đơn vị
15	Các dụng cụ thiết bị điện mắc sát vách hoặc trần nhà có vật liệu dễ cháy như: ván ép, giấy dán... (đối với các khu vực nhà xưởng, văn phòng mới và kho tàng)	1.000.000 đ	Các đơn vị
16	Hàng để chắn lối đi, lối thoát hiểm, các lối vào làm việc.	1.000.000 đ	Các đơn vị
17	Các bình PCCC đã quá hạn kiểm tra 3 tháng/ lần.	1.000.000 đ	Các đơn vị

18	Các thùng hàng, vải, giấy chất xếp sát trần nhà, sát các bóng đèn hoặc dưới các thiết bị dụng cụ điện (khoảng cách an toàn từ 0.5m □ 1m)	1.000.000 đ	Các đơn vị
19	Các thiết bị điện, mô tơ máy, bụi bám nhiều dễ sinh nhiệt gây cháy nổ.	1.500.000 đ	Các đơn vị
20	Có tàn thuốc lá trong khu vực làm việc của đơn vị.	1.500.000 đ	Các đơn vị
21	Trong kho, khu vực sản xuất hoặc những nơi có để các chất dễ cháy phát hiện có tàn tro của đốt giấy hoặc các chất cháy.	1.500.000 đ	Các đơn vị
22	Các hoá chất để gần vải, giấy, áo, bán thành phẩm...	1.500.000 đ	Các đơn vị
PHƯƠNG TIỆN BẢO VỆ CÁ NHÂN			
23	Khi làm hàng trắng không sử dụng bao tay, không che lót cẩn thận.	100.000 đ 500.000 đ	Cá nhân Đơn vị
24	Không sử dụng đầy đủ hoặc sử dụng không đúng các loại phương tiện bảo vệ cá nhân đã được cấp phát.	100.000 đ 500.000 đ	Cá nhân Đơn vị
THỰC HIỆN CÔNG TÁC 5S			
25	Nguyên liệu, bán thành phẩm, thành phẩm, chất xếp lộn xộn, ngổn ngang, ngã đổ hoặc không có bảng định vị.	500.000 đ	Các đơn vị thuộc Cty
26	Văn phòng làm việc, khu vực sản xuất : bẩn, nhiều rác. Chất thải không được loại khỏi nơi sản xuất kịp thời. Hồ sơ sổ sách lưu trữ bụi bám, để không đúng vị trí , không thực hiện đúng công tác lưu trữ	500.000 đ	Các đơn vị
27	Kho: Hàng hoá, tơ sợi, hoá chất, ...hoặc vật tư, phụ tùng, máy móc thiết bị chất xếp khó nhận biết, ngã đổ, lộn xộn, không bao che để bám bụi, chất xếp không theo hàng hoặc không có khoảng cách ngăn cháy giữa các hàng với nhau.	500.000 đ	Các đơn vị
28	Mặt bằng nền sàn xưởng bụi , chỉ, bông, vải rải rác ở khắp nơi quá nhiều không có kế hoạch vệ sinh hoặc lâu ngày không lau chùi. Nhà vệ sinh : bẩn, hôi, nước sử dụng xong không khoá ...	500.000 đ	Các đơn vị
29	Không trang bị tủ thuốc, hoặc không đủ cơ số thuốc theo quy định. Không có hoặc thiếu tủ, ly uống nước cho công nhân (đối với các đơn vị thực hiện SA 8000).	500.000 đ	Các đơn vị
30	Sàn, tường, trần nhà : bẩn, bong tróc, nhiều mạng nhện hay dột, tạt, cống rãnh không được che đậy... nhưng đơn vị không phát hiện và chưa có kế hoạch sửa chữa.	500.000 đ	Các đơn vị

V BIỂU MẪU ĐÍNH KÈM:

Biên bản kiểm tra thực hiện theo mẫu

I. THÀNH PHẨM KIỂM TRA :

1 Chức vụ:

2 Chức vụ:
3 Chức vụ:
4 Chức vụ:
5 Chức vụ:

II. ĐẠI DIỆN ĐƠN VỊ ĐƯỢC KIỂM TRA

1 Chức vụ:
2 Chức vụ:

III. THỜI GIAN VÀ ĐỊA ĐIỂM KIỂM TRA :

.....

IV. TÌNH HÌNH GHI NHẬN:

.....
.....
.....

V. ĐỀ XUẤT – KIẾN NGHỊ:

.....
.....
.....

VI. Ý KIẾN CỦA ĐƠN VỊ:

.....
.....
.....

Đại diện đoàn kiểm tra

Trưởng đơn vị